

Lai Vung, ngày 30 tháng 05 năm 2024

Số: 39 /2024/QĐST-DS.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22/05/2024, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2024/TLST-DS, ngày 02 tháng 05 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Trần Trọng N, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số nhà A, ấp N, xã V, L, Đồng Tháp.

- Bị đơn: Trần Huy H sinh năm 1985; Địa chỉ: Số nhà C, Khóm A, tt L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Trần Trọng N yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Trần Huy H trả cho Trần Trọng N tiền vốn vay còn nợ là 90.000.000 đồng.

- Trần Huy H đồng ý tự nguyện có nghĩa vụ trả cho Trần Trọng N tiền vốn vay còn nợ là 90.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Án phí; Tạm ứng án phí:

+ Trần Huy H tự nguyện nộp 2.250.000 đồng (hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Trần Trọng N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Trần Trọng N là 3.081.000 đồng (Ba triệu, không trăm tám mươi một nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001635, ngày 25/04/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn .

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Bích Huyền

